

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh dự toán công tác quản lý, bảo trì thường xuyên giai đoạn năm 2021 - 2023 các tuyến đường địa phương do Sở Giao thông vận tải quản lý
Hạng mục bổ sung: Quản lý, bảo trì thường xuyên 28,013km cuối tuyến
ĐT.609 (An Điem- Cà Đăng- A Sờ) năm 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/06/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch bảo trì thường xuyên hệ thống đường bộ (đường tỉnh, đường huyện, đường xã) trên địa bàn tỉnh giai đoạn năm 2021-2023;

Căn cứ Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh về việc điều chuyển tuyến đường ĐH11.ĐG, huyện Đông Giang thành tuyến đường tỉnh và bổ sung vào tuyến đường ĐT.609 theo quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt công tác quản lý, bảo trì thường xuyên các tuyến đường địa phương do Sở Giao thông vận tải quản lý, giai đoạn 2021-2023;

Căn cứ Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kinh phí thực hiện quản lý bảo trì thường xuyên tuyến ĐT.609 (An Điem- Cà Đăng- A Sờ);

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 1650/TTr-SGTVT ngày 07/6/2021 và Kết quả thẩm định số 1649/KQTD-SGTVT ngày 07/6/2021 của Sở Giao thông vận tải về dự toán công tác quản lý, bảo trì thường xuyên giai đoạn năm 2021 - 2023 các tuyến đường địa phương do Sở Giao thông vận tải quản lý, thực hiện năm 2021; Hạng mục bổ sung: Quản lý, bảo trì thường xuyên 28,013 km cuối tuyến ĐT.609 (An Điem- Cà Đăng- A Sờ) năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự toán công tác quản lý, bảo trì thường xuyên giai đoạn năm 2021 - 2023 các tuyến đường địa phương do Sở Giao thông vận tải quản lý; hạng mục bổ sung: Quản lý, bảo trì thường xuyên 28,013

km cuối tuyến ĐT.609 (An Điền- Cà Dăng- A Sờ) năm 2021; với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Quản lý, bảo trì thường xuyên giai đoạn năm 2021 - 2023 các tuyến đường địa phương do Sở Giao thông vận tải quản lý.

Hạng mục bổ sung: Quản lý, bảo trì thường xuyên 28,013Km cuối tuyến ĐT.609 (An Điền- Cà Dăng- A Sờ) năm 2021.

2. Đơn vị quản lý: Sở Giao thông vận tải Quảng Nam.

3. Đơn vị lập hồ sơ dự toán bổ sung: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam.

4. Mục tiêu thực hiện: Bảo vệ và duy trì khả năng khai thác bình thường của các tuyến đường bộ, đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt.

5. Địa điểm: Đoạn tuyến ĐT.609 (An Điền - Cà Dăng- A Sờ), huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam.

6. Lý do bổ sung: Bổ sung kinh phí quản lý, bảo trì thường xuyên 28,013Km cuối tuyến đường ĐT.609, từ Km46+250 - Km74+013 theo Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 05/4/2021 của UBND tỉnh về việc điều chuyển tuyến đường ĐH11.ĐG (An Điền- Cà Dăng- A Sờ), huyện Đông Giang thành tuyến đường tỉnh và bổ sung vào tuyến đường ĐT.609 theo quy hoạch.

7. Khối lượng thực hiện

- Bổ sung công tác, quản lý bảo trì thường xuyên cho 28,013Km cuối tuyến ĐT.609 từ Km46+250-Km74+013, tính từ ngày 01/5/2021, chi tiết như sau:

Tên tuyến đường, cầu	Lý trình	Chiều dài đường (m)	Khối lượng đường bảo trì thường xuyên (m)				Khối lượng cầu BTTX (m)
			Tổng cộng	Đường bê tông nhựa	Đường đá dăm nhựa	Đường BTXM	
ĐT.609	Km46+250-Km74+013	28.013	27.951	4.787	20.719	2.445	152,15

- Khối lượng sau bổ sung năm 2021 là 509,131 Km (trong đó có 481,118Km đã phê duyệt tại Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 14/12/2020).

8. Dự toán công tác quản lý, bảo trì thường xuyên

8.1. Dự toán bổ sung năm 2021: 1.031.125.000 đồng (Một tỷ, không trăm ba mươi một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng), trong đó:

TT	Hạng mục chi phí	Giá trị (đồng)
1	Chi phí quản lý, bảo trì thường xuyên	999.123.000
-	<i>Quản lý và bảo dưỡng cầu</i>	<i>27.682.000</i>
-	<i>Quản lý và bảo dưỡng đường</i>	<i>560.164.000</i>
-	<i>Bảo vệ mặt đường và công trình</i>	<i>411.277.000</i>
2	Chi phí quản lý và chi phí khác	32.002.000
	Tổng cộng	1.031.125.000

8.2. Dự toán năm 2021 sau bổ sung: **28.294.938.000 đồng** (Hai mươi tám tỷ, hai trăm chín mươi bốn triệu, chín trăm ba mươi tám nghìn đồng), trong đó:

TT	Hạng mục chi phí	Dự toán công tác quản lý, BTTX năm 2021 (đồng)		
		Đã phê duyệt (QĐ số 3603/QĐ- UBND ngày 14/12/2020)	Bổ sung 28,013Km ĐT.609	Sau bổ sung
1	Chi phí quản lý, BTTX	26.984.618.000	999.123.000	27.983.741.000
-	<i>Quản lý và bảo dưỡng cầu</i>	1.906.642.000	27.682.000	1.934.324.000
-	<i>Quản lý và bảo dưỡng đường</i>	7.417.960.000	560.164.000	7.978.124.000
-	<i>Bảo vệ mặt đường và công trình</i>	17.660.016.000	411.277.000	18.071.293.000
2	Chi phí quản lý và chi phí khác	279.195.000	32.002.000	311.197.000
	Tổng cộng	27.263.813.000	1.031.125.000	28.294.938.000

8.3 Tổng dự toán

Dự toán công tác quản lý, bảo trì thường xuyên giai đoạn năm 2021 - 2023 là **93.659.004.000 đồng** (Chín mươi ba tỷ, sáu trăm năm mươi chín triệu, không trăm lẻ bốn nghìn đồng), trong đó:

TT	Hạng mục chi phí	Dự toán công tác quản lý, BTTX (đồng)		
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Chi phí quản lý, BTTX	27.983.741.000	31.667.325.000	33.250.692.000
-	<i>Quản lý và bảo dưỡng cầu</i>	1.934.324.000	2.176.097.000	2.284.902.000
-	<i>Quản lý và bảo dưỡng đường</i>	7.978.124.000	8.884.654.000	9.328.887.000
-	<i>Bảo vệ mặt đường và công trình</i>	18.071.293.000	20.606.574.000	21.636.903.000
2	Chi phí quản lý và chi phí khác	311.197.000	217.585.000	228.464.000
	Cộng	28.294.938.000	31.884.910.000	33.479.156.000
	Tổng cộng	93.659.004.000		

9. Nguồn vốn thực hiện: Vốn ngân sách nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các nội dung khác của Quyết định số 3603/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh không thuộc phạm vi điều chỉnh tại quyết định này vẫn có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN.

(F:\Dropbox\HUNG\Giao thông\quyet dinh\QĐ 2021\6.07. PD điều chỉnh dự toán bảo trì đường bộ năm 2021 của SGTVT.doc)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang